TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày 26 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn Phàn Pao và Ông Sùng A Nhè.

Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo: Lò Văn K tên gọi khác: không; sinh năm: 1973; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản T P, xã N H, huyện S H, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Ó và Con bà Lò Thị Kh; vợ: Quàng Thị Ng, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05 tháng 6 năm 2020 đến ngày 14 tháng 6 năm 2020. Hiện Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14 tháng 6 năm 2020 tại xã N H, huyện S H, tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/6/2020, Lò Văn K sinh năm 1973, trú tại bản T P, xã N H, huyện S H, trên đường đi xem trâu của gia đình về đến lán ruộng Lù Văn D (tên gọi khác là Lù Văn Ư) sinh năm 1984, trú cùng bản ở khu vực bản T P, xã N H, K đi vào lán của D để uống nước. Khi vào thì thấy D đang ở lán, K vào ngồi uống nước, nói chuyện với D ở trước cửa lán, một lúc sau D hỏi K là dạo này còn sử dụng heroine không, Kiên trả lời là đang uống Methadon, không có tiền mua heroine. Sau đó Kiên hỏi D là nếu có tiền có thể mua được heroine không, D trả lời

có tiền là mua được. Sẵn có tiền trong túi nên K hỏi D là có heroine bán không, nếu có thì bán K 50.000 đồng để sử dụng, D trả lời là có và đồng ý bán. K đưa cho D 50.000 đồng, D cầm tiền rồi đi vào trong lán, khoảng 05 phút sau quay đi ra đưa cho K 01 gói nhỏ heroine được gói bằng mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Mua được heroine, Kiên cầm trên tay phải mang về nhà, còn D đi đâu, làm gì thì K không rõ. Hồi 18 giờ 40 phút cùng ngày, tại bản T P, xã N H, khi K đang trên đường cầm heroine về nhà thì bị Tổ công tác Công an huyện S H đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Lò Văn K 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có khối lượng 0,12 gam, Kiên khai nhận đó là heroine của K mua về với mục đích để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 31 ngày 06/6/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc Trần Văn M kết luận: 01(một) mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn K có tổng khối lượng là 0,12 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 271/GĐ-KTHS ngày 14/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-SH ngày 04 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lò Văn K về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét tịch thu, tiêu huỷ: 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, đây là vật chứng bị cáo dùng để gói chất ma tuý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo Lò Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 18 giờ 40 phút, ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại bản T P, xã N H, huyện S H, tỉnh Lai Châu. Lò Văn K, sinh năm 1973 đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện S H, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo Lò Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật để giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lò Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Ngoài ra con gái bị cáo bị khuyết tật (câm điếc bẩm sinh), vợ bị cáo bị bệnh nặng đang điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu huỷ: 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, đây là vật chứng bị cáo dùng để gói chất ma tuý; Đối với 0,12 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lò Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. bị cáo Lò Văn Kiên là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo vào trại chấp hành án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan:

Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương xã N H, huyện Sìn Hồ nơi bị cáo Lò Văn K đang cư trú cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Đối với Lù Văn D (tên gọi khác là Lù Văn Ư), sinh năm 1984, trú tại bản T P, xã N H, huyện Sìn Hồ, theo lời khai của bị cáo Lò Văn K là người đã bán ma túy

cho K vào ngày 05/6/2020. Quá trình điều tra, Lù Văn D không thừa nhận đã bán ma túy cho Kiên. Chỉ dựa vào lời khai duy nhất của bị cáo Lò Văn K, ngoài ra không có các chứng cứ khác chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Lù Văn D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn K: 01(một) năm 01 (một) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 21 (hai mươi mốt) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, đây là vật chứng bị cáo gói chất ma tuý do không có giá trị sử dụng.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 11 năm 2020).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Noong Hẻo;
- Bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Ngoãn